

Số: 63 /KH-UBND

Lạng Giang, ngày 24 tháng 6 năm 2016

KẾ HOẠCH

Thực hiện một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số huyện Lạng Giang gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015

Thực hiện Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Giang gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015; UBND huyện Lạng Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xác định một số chỉ tiêu để tập trung lòng ghép, ưu tiên bố trí nguồn lực, phân đầu đạt được các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số làm cơ sở hướng tới mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015, góp phần phát triển toàn diện kinh tế- xã hội, giảm nghèo nhanh, bền vững, rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các dân tộc, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

TT	Chỉ tiêu đối với đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS)	Thực trạng	Đến năm 2020	Đến năm 2025
1	Xoá bỏ tình trạng nghèo cùng cực và thiếu đói			
1.1	Tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số (%)	10,97	Phân đầu bình quân giảm 1%-1,2%/năm	
1.2	Tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi ở trẻ em DTTS dưới 5 tuổi (%)	16,3	<13,7	<10,9
2	Phổ cập giáo dục tiểu học			
2.1	Tỷ lệ trẻ em DTTS nhập học đúng tuổi bậc tiểu học (%)	99	>99,2	>99,5
2.2	Tỷ lệ người DTTS hoàn thành chương trình tiểu học (%)	99,9	100	100
2.3	Tỷ lệ người DTTS từ 10 tuổi trở lên biết chữ (%)	99,6	>99,9	100
3	Tăng cường bình đẳng nam nữ và nâng cao vị thế cho phụ nữ			
3.1	Tỷ lệ mù chữ của nữ người DTTS (%)	0,6	<0,4	<0,2
3.2	Tỷ lệ học sinh nữ DTTS ở bậc tiểu học, THCS, THPT (tỷ lệ % học sinh ra lớp so với dân số nữ dân tộc thiểu số)	96	>97	>98

TT	Chỉ tiêu đối với đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS)	Thực trạng	Đến năm 2020	Đến năm 2025
3.3	Tỷ lệ đại biểu nữ DTTS ở HĐND cấp xã (%)	3,6	>3,9	>4,2
3.4	Tỷ lệ đại biểu Quốc hội nữ DTTS/tổng số đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang (%)	0	0	0
4	Giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ em			
4.1	Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 1 tuổi/1.000 trẻ đẻ sống (‰)	7,4	<8	<7
4.2	Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 5 tuổi/1.000 trẻ đẻ sống (‰)	14,8	<15	<14
5	Tăng cường sức khỏe bà mẹ			
5.1	Tỷ số tử vong mẹ người DTTS/100.000 trẻ sơ sinh sống (%)	47	<44	<41
5.2	Tỷ lệ các ca sinh của phụ nữ DTTS được cán bộ y tế đã qua đào tạo đỡ (%)	99	>97	>97
5.3	Tỷ lệ phụ nữ DTTS được khám thai ít nhất 3 lần trong kỳ mang thai (%)	99	≥97	≥97
6	Phòng chống HIV/AIDS, sốt rét và các dịch bệnh khác			
6.1	Tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS ở nhóm dân số DTTS 15- 24 tuổi (%)	≤0,01	≤0,01	≤0,03
6.2	Tỷ lệ bệnh nhân DTTS mắc sốt rét/1.000 dân (‰)	0	0	0
6.3	Tỷ lệ DTTS mắc lao/100.000 dân	50	≤40	≤35
7	Đảm bảo bền vững về môi trường			
7.1	Tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh (%)	85	90≥	95≥
7.2	Tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng hố xí hợp vệ sinh (%)	70,5	75≥	80≥

II. Thời gian, đối tượng

1. Thời gian thực hiện: Từ năm 2016- 2020, định hướng đến năm 2025.

2. Đối tượng: Người dân tộc thiểu số, trong đó ưu tiên đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn.

III. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Thể chế hoá các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số vào trong Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm giai đoạn 2016- 2020 của huyện; tăng cường phối hợp liên ngành, các cấp để thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Huy động, tập trung nguồn lực đầu tư, hỗ trợ để thúc đẩy hoàn thành các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ làm cơ sở hướng tới một số mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào dân tộc thiểu số sau năm 2015.

- Trên cơ sở nguồn vốn Trung ương giao, chủ động lồng ghép, bố trí vốn hợp lý cho chương trình, chính sách liên quan, trong đó trọng tâm là các lĩnh vực: Giảm nghèo, an sinh xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo nhằm góp phần thực hiện và duy trì bền vững các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là ở vùng khó khăn của huyện.

- Tăng cường sự tham gia của người dân, cộng đồng xã hội, đoàn thể, tổ chức trong việc hỗ trợ các nguồn lực về kỹ thuật và tài chính.

- Huy động nguồn lực, các nguyên tắc, tiêu chí nhằm tập trung ưu tiên nguồn lực từ ngân sách nhà nước để thực hiện các mục tiêu thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền cơ sở; tăng cường sự tham gia của người dân trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, phát triển kinh tế- xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông phù hợp với văn hoá, ngôn ngữ dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số về bình đẳng giới, vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khoẻ, phòng chống HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm, phát triển văn hoá, giáo dục, giảm nghèo bền vững.

5. Thường xuyên theo dõi, đánh giá, giám sát một cách hiệu lực, hiệu quả và xác định rõ trách nhiệm của các bên liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Là cơ quan Thường trực có nhiệm vụ giúp UBND huyện quản lý, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển thiên niên kỷ ở vùng dân tộc thiểu số. Đánh giá, sơ kết, tổng kết; tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

Phối hợp với Phòng Tài chính- Kế hoạch thực hiện lồng ghép, cụ thể hoá các chỉ tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong các chính sách, chương trình, dự án; tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách để đạt được các chỉ tiêu đã đề ra.

Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan cấp trên, đề xuất các nguyên tắc, tiêu chí nhằm tập trung ưu tiên nguồn lực từ ngân sách nhà nước đầu tư, hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gắn việc thực hiện các chỉ tiêu tại Kế hoạch này với trách nhiệm cụ thể của các bên liên quan, báo cáo Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định.

Thực hiện nhiệm vụ thẩm định các chương trình, dự án, chính sách thực hiện trên địa bàn vùng dân tộc để đảm bảo các chương trình, dự án, chính sách có đóng góp cụ thể và đo lường hiệu quả đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số trước khi trình UBND huyện.

2. Phòng Tài chính- Kế hoạch

Cụ thể hoá một số chỉ tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm của huyện, hàng năm theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Hướng dẫn lồng ghép việc báo cáo, theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội hàng năm và 5 năm của các xã, thị trấn và kế hoạch hàng năm, 5 năm của các cơ quan, đơn vị liên quan.

Huy động, ưu tiên bố trí các nguồn lực cho các chính sách, chương trình, dự án liên quan để thực hiện đạt được các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Tham mưu giúp UBND huyện bố trí đủ nguồn vốn cho các chính sách, chương trình, dự án liên quan để đạt được các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng kế hoạch hành động của ngành để thực hiện Kế hoạch này; cụ thể hoá các chỉ tiêu 2, 3 (3.1, 3.2) của mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và các chương trình, đề án, dự án, chính sách có liên quan của ngành giáo dục. Tăng cường huy động nguồn lực, hỗ trợ kỹ thuật để thúc đẩy hoàn thành các chỉ tiêu.

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các sở, ngành liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông phù hợp với văn hoá, ngôn ngữ dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào các dân tộc thiểu số về phát triển giáo dục và đào tạo.

4. Phòng Y tế, Trung tâm Dân số-KHHGD

Xây dựng kế hoạch hành động của ngành để thực hiện Kế hoạch này; cụ thể hoá các chỉ tiêu 1 (1.2), 4, 5, 6, 7 (7.1) của mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và các chương trình, đề án, dự án, chính sách có liên quan của ngành y tế. Tăng cường huy động nguồn lực, hỗ trợ kỹ thuật để thúc đẩy hoàn thành các chỉ tiêu.

Tổ chức thực hiện việc lồng ghép nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông phù hợp với văn hoá, ngôn ngữ dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số về chăm sóc sức khoẻ, phòng chống HIV/AIDS, vệ sinh môi trường và phòng tránh các bệnh truyền nhiễm.

5. Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội

Cụ thể hoá chỉ tiêu 1 (1.1) của mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số vào chiến lược, kế hoạch phát triển của ngành, vào Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Tổ chức thực hiện việc lồng ghép nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông phù hợp với văn hoá, phong tục tập quán để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào các dân tộc thiểu số về bình đẳng giới và giảm nghèo bền vững.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Cụ thể hoá chỉ tiêu 7 của mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số vào chiến lược, kế hoạch phát triển của ngành, Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới.

Tổ chức thực hiện việc lồng ghép nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông phù hợp với văn hoá, ngôn ngữ dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào các dân tộc thiểu số về tiếp cận và sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường.

7. Phòng Nội vụ: Cụ thể hoá chỉ tiêu 3 (3.3, 3.4) của mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số vào chiến lược, kế hoạch phát triển có liên quan của ngành.

8. Phòng Văn hoá và Thông tin: Tổ chức thực hiện việc lồng ghép nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông phù hợp với văn hoá, ngôn ngữ dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số về phát triển văn hoá.

9. Đài Truyền thanh huyện: Xây dựng các tin, bài tuyên truyền về các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả, các nhân tố điển hình; thông tin, tuyên truyền chính sách, kiến thức có liên quan.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ huyện và các đoàn thể chính trị- xã hội: Tham gia các hoạt động nhằm đạt được các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

11. UBND các xã, thị trấn

Trên cơ sở chỉ tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong Kế hoạch này, tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng, xác định các chỉ tiêu cụ thể, phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương trong kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm, hàng năm để phân đấu thực hiện lộ trình từng năm và cả giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025.

Phê duyệt và xây dựng kế hoạch thực hiện một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 trên địa bàn các xã, thị trấn.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông phù hợp với văn hoá, ngôn ngữ dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào các dân tộc thiểu số về bình đẳng giới, vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khoẻ, phòng chống HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm, phát triển văn hoá, giáo dục, giảm nghèo bền vững phù hợp với địa phương.

Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Văn phòng HĐND và UBND huyện trước ngày 05/12 của năm để tổng hợp, báo cáo Ban Dân tộc và Chủ tịch UBND huyện.

Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, đoàn thể nêu trên, chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch và báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể nhân dân;
- Các cơ quan QLNN, ĐVSN thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Minh Đoàn